

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2019/HNGĐ- ST

Ngày: 06 - 9 - 2019

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Ngọc Phúc

2. Bà Trần Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 245/2019/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2019 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXX-ST ngày 22 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Minh T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn 13, xã E, huyện E, tỉnh Đ

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Chị T và anh H đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn và bản tự khai ngày 15-8-2019, nguyên đơn chị Nguyễn Minh T trình bày:

Về hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn H do tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 14-4-2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hoà thuận. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không bảo ban được nhau trong cuộc sống, hơn nữa anh H thường xuyên chơi bời, không chịu làm ăn, không quan tâm đến vợ con dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi cọ, xô xát nhau. Mâu thuẫn trầm trọng từ tháng 7 năm 2018, đôi bên không khắc phục được, chị đã đưa con về nhà bố mẹ để ở tỉnh Đắk Lắk sinh sống. Đến đầu tháng 8 năm 2018, anh H từ Thái Bình vào Đắk Lắk thăm mẹ con chị, lợi dụng lúc chị không có nhà, anh H đã đưa con gái chị (khi

đó mới 11 tháng tuổi) về Thái Bình. Chị và gia đình đã về Thái Bình để đón con nhưng anh H và gia đình không đồng ý nên chị tiếp tục vào Đắc Lắc sinh sống. Vợ chồng chị sống ly thân từ cuối tháng 8 năm 2018 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về nuôi con chung: Chị và anh H có một con chung là Nguyễn Minh P, sinh ngày 01-9-2017, hiện đang do anh H nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, chị nhường con P cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con cùng anh H.

Về chia tài sản chung: Chị và anh H không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 21-8-2019, bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Minh T kết hôn cùng nhau do hai bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã T vào ngày 14-4-2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được khoảng một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do không bảo ban được nhau trong cuộc sống hàng ngày, vợ chồng hay xảy ra xô xát nhỏ. Mâu thuẫn trầm trọng nhất từ tháng 7 năm 2018, chị T đưa con bỏ đi vào bố mẹ đẻ trong Đắc Lắc sau đó anh có vào tìm chị T nhưng chị không về nên anh đưa con gái về Thái Bình mục đích là để chị T về nhưng chị T không về Thái Bình sinh sống mà chỉ về để đón con nên anh và gia đình không đồng ý cho chị T đón con đi. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 8 - 2018 đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị T xin ly hôn, anh đồng ý, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị T được ly hôn.

Về nuôi con chung: Anh và chị T có một con chung là Nguyễn Minh P, sinh ngày 01-9-2017, hiện con chung đang do anh nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, anh xin trực tiếp nuôi dưỡng con P và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con cùng anh.

Về chia tài sản chung: Anh và chị T không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Minh T khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Văn H, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin giải quyết vắng mặt, vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không tiến hành hòa giải vụ án ly hôn giữa chị T và anh H và quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Minh T kết hôn với anh Nguyễn Văn H tự nguyện,

có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 14-4-2017, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không bảo ban được nhau trong cuộc sống hàng ngày, đôi bên không khắc phục được và đã ly thân từ cuối tháng 8 năm 2018 đến nay. Xét mâu thuẫn giữa chị T và anh H đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị T khởi kiện xin ly hôn anh H nhất trí ly hôn. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị T, xử cho chị T được ly hôn anh H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Chị T và anh H có 01 con chung là Nguyễn Minh P, sinh ngày 01-9-2017, chị T và anh H đều thống nhất để anh H trực tiếp nuôi con là P, chị T không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng anh H. Xét thấy sự thỏa thuận của chị T và anh H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần giao con chung Nguyễn Minh P cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự việc anh H nuôi con hoàn toàn không yêu cầu chị T góp cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về chia tài sản chung: Chị T và anh H đều trình bày không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị T phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân:* Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Minh T và anh Nguyễn Văn H.

2. *Về nuôi con chung:* Xử giao cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Minh P, sinh ngày 01-9-2017. Chị Nguyễn Minh T không phải thực hiện trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H. Chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. *Về chia tài sản chung:* Không có.

4. *Về án phí:* Chị Nguyễn Minh T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005716 ngày 15-8-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (chị T đã nộp đủ).

5. *Về quyền kháng cáo:* Chị Nguyễn Minh T và anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)**

Nguyễn Bích Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Bích Thủy

